

VỀ PHẨM CHẤT NGHỀ NGHIỆP CỦA NGƯỜI LÀM BÁO

Nói về phẩm chất nghề nghiệp của nhà báo, có nhiều cách tiếp cận khác nhau. Căn cứ vào tính chất và vai trò xã hội của nhà báo, người ta chia thành bốn nhóm phẩm chất nghề nghiệp cơ bản của nhà báo:

Một là nhóm phẩm chất chính trị, bao gồm tri thức, hiểu biết và kinh nghiệm chính trị, lý tưởng và bản lĩnh chính trị vững, linh cảm chính trị... là những phẩm chất mà nhà báo không thể thiếu. Ở một số nước trên thế giới, nhằm đảm bảo tính khách quan, trung lập trong việc làm nghề báo và trong hoạt động thông tin báo chí thì nhà báo thường là người trung lập, không tham gia đảng phái chính trị. Tuy nhiên, ở một số quốc gia, do những đặc thù riêng về kinh tế, chính trị, văn hóa, tôn giáo, xã hội.... thông thường cơ quan truyền thông và nhà báo thường phải có lý tưởng, bản lĩnh chính trị tuyên truyền, quảng bá cho lý tưởng, mục tiêu của đảng cầm quyền, của dân tộc.

- Hai là nhóm tri thức tổng hợp, ở đây đề cập tới nền tảng tri thức bách khoa, kiến thức ngành, kiến thức lĩnh vực đề tài, lĩnh vực hoạt động của nhà báo. Tri thức nền tảng, tổng hợp cả về bề rộng và chiều sâu, giúp nhà báo có thể thông tin chuẩn xác, giải thích và giải đáp một cách thuyết phục về các sự kiện và vấn đề thời sự đã và đang diễn ra liên quan đến nhiều lĩnh vực hoạt động. Mặt khác, những tri thức này cũng là cơ sở hình thành nhân cách văn hóa, tầm nhìn văn hóa và thái độ nhân văn trong quá trình hoạt động nghề nghiệp.

Ba là phẩm chất nghề nghiệp. Phẩm chất nghề nghiệp nhà báo chuyên nghiệp bắt đầu từ việc nhận thức tự giác về đối tượng công chúng được phục vụ và lý tưởng hành nghề - bao gồm hiểu rõ vai trò vị thế xã hội của nghề báo và nhà báo trong hệ thống xã hội nói chung, để có ý thức và thái độ hành nghề đúng đắn; nắm vững các quy luật, các nguyên tắc hoạt động báo chí và chức năng xã hội của báo chí truyền thông cũng như hệ thống kỹ năng cơ bản trong quá trình hành nghề, tác nghiệp.

Bốn là trách nhiệm xã hội, đạo đức nghề nghiệp và lòng yêu nghề. Trách nhiệm xã hội là khái niệm ngày càng được dùng rộng rãi ở nhiều lĩnh vực khác nhau, là nội dung yêu cầu đang đặt ra ngày càng bức xúc đối với mọi hoạt động trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội theo cơ chế kinh tế thị trường, trong bối cảnh toàn cầu hóa.

Trong lĩnh vực kinh tế, trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp là sự cam kết của doanh nghiệp đóng góp cho việc phát triển kinh tế bền vững bằng các hoạt động một mặt tính đến lợi ích của bản thân doanh nghiệp, một mặt tạo thu nhập cho xã hội và đảm bảo đời sống của người lao động.

Đối với hoạt động báo chí, với nhà báo, trách nhiệm xã hội là tiêu chí cơ bản thể hiện tính chuyên nghiệp và đạo đức hành nghề, bao gồm trách nhiệm chính trị, trách nhiệm pháp lý, trách nhiệm đạo đức...

Đạo đức là hệ thống giá trị, là các nguyên tắc chung, là chuẩn mực ứng xử, hành động trong các mối quan hệ xã hội. Hệ thống giá trị đạo đức do cộng đồng tạo dựng và thừa nhận, được pháp luật và dư luận xã hội bảo vệ. Con người trong xã hội bắt buộc phải tuân thủ những quy chuẩn đạo đức đó. Nhà báo với tư cách là chủ thể sản xuất, truyền tải thông tin tới cộng đồng dân chúng, thông qua đó tác động vào tư tưởng, giá trị tinh thần, quan niệm giá trị đạo đức, nhân phẩm... tới công chúng. Hơn nữa, trong điều kiện kinh tế thị trường, vấn đề đạo đức nghề nghiệp của nhà báo ngày càng được quan tâm hơn.

Ngoài ra, phẩm chất nghề nghiệp của nhà báo còn có một cách tiếp cận khác xuất phát từ bản chất hoạt động của loại hình nghề nghiệp báo chí. Theo đó, phẩm chất nghề nghiệp của nhà báo bao gồm:

Thứ nhất là lập trường xã hội của nhà báo. Ở đây có thể hiểu là lập trường chính trị, lập trường xã hội - nghề nghiệp

Lập trường là thái độ, hay chỗ đứng, điểm tựa, điểm xuất phát khi tiếp cận, xem xét và đánh giá một sự kiện, hiện tượng hay vấn đề nào đó. Lập trường chính trị của nhà báo có thể hiểu là việc tiếp cận, xem xét và giải quyết các sự kiện, vấn đề thời sự xuất phát từ lý tưởng, đường lối, mục đích và nhiệm vụ tranh chính trị của các chính đảng hay của quần chúng, dân, các giai cấp hay các nhóm xã hội. Mục đích và lợi ích chính trị là cơ sở và mục tiêu cơ bản nhất của lập trường chính trị của nhà báo thể hiện trước hết ở thái độ đối với quyền lực thống trị và với lợi ích của đông đảo nhân dân. Nhà báo khó có thể che giấu hay khước từ lập trường chính trị, dù trực tiếp hay gián tiếp, dù biểu hiện dưới hình thức và phương thức nào đi chăng nữa

Lập trường chính trị, mục đích chính trị của báo chí Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ xâm lược là vì sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở

miền Bắc và đấu tranh vì độc lập dân tộc và thống nhất đất nước, trong thời kỳ xây dựng và bảo vệ tổ quốc hiện nay, mục tiêu hàng đầu là độc lập dân nước phồn vinh, là “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng và văn minh”.

Hoạt động trong điều kiện xã hội còn phân biệt giai cấp và lợi ích giữa các nhóm xã hội, trong điều kiện kinh tế thị trường, báo chí không thể tránh khỏi sự chi phối bởi hai yếu tố là quyền lực chính trị và kinh tế - tài chính. Do đó, trong hoạt động nghề nghiệp, báo chí nói chung và nhà báo nói riêng đều phải giải quyết mối quan hệ giữa lợi ích chính trị - xã hội và lợi ích kinh tế. Đó là vấn đề cơ bản và xuyên suốt của hoạt động báo chí trong kinh tế thị trường.

Mặt khác, thực tế báo chí thế giới, có những nhà báo suốt đời quan tâm theo dõi, viết và chỉ đấu tranh vì vấn đề môi trường, lại có nhà báo dồn toàn tâm toàn chí với đề tài đấu tranh vì quyền bình đẳng giới - vì nữ quyền, vì trẻ em, nhất là trẻ em khuyết tật, trẻ em nghèo, vì những thân phận éo le, bất hạnh... Như vậy, cùng với lập trường chính trị, trong thực tế còn có khái niệm lập trường xã hội. Có thể hiểu lập trường xã hội của nhà báo là thái độ, quan điểm, điểm xuất phát hay góc độ tiếp cận, xem xét, giải quyết các vấn đề và sự kiện trong đời sống và thân phận con người và nhóm xã hội..., vì những giá trị nhân đạo, nhân văn, nhân loại và sự phát triển bền vững. Có thể nói lập trường chính trị - xã hội của nhà báo là điểm xuất phát và là mục tiêu, đích đến của sự nghiệp hành nghề mà anh ta theo đuổi. Đó vừa là mục tiêu và là động lực sáng tạo, là ý thức tự giác về nghề mà sớm hay muộn, mỗi nhà báo đều phải nhận thức và tuân thủ một cách tự giác.

Thứ hai là năng khiếu nghề nghiệp của báo chí. Đối với vấn đề này, vẫn có những tranh luận xung quanh việc liệu nhà báo có nhất thiết phải có năng khiếu nghề nghiệp hay không. Để giải quyết vấn đề này, hiện nay có hai loại ý kiến xung quanh quan điểm đó. Theo đó, có ý kiến cho rằng nhà báo không cần phải có năng khiếu nghề nghiệp, bởi vì trong thực tế ai cũng có thể làm báo, nhất là trong môi trường công nghệ số và điều kiện hiện nay, xuất hiện báo chí công dân và nhà báo công dân. Luồng ý kiến thứ hai, lại cho rằng, nhà báo phải có năng khiếu nghề nghiệp mới có thể hoạt động hiệu quả và trụ được với nghề.

Có thể nói mỗi loại hình lao động đều đòi hỏi ở chủ thể của nó một số phẩm chất nhất định. Đối với những lĩnh vực lao động sáng tạo ra sản phẩm giá trị tinh thần, những phẩm chất đặc thù ấy có thể gọi là năng khiếu.

Xem xét hai luồng quan điểm đó, cần thiết phải hiểu rõ khái niệm về năng khiếu. Năng khiếu có thể được hiểu là “tổng thể nói chung những phẩm chất sẵn có giúp con người có thể hoàn thành tốt một loại hoạt động ngay khi chưa được học tập và rèn luyện trong hoạt động đó” (Đại từ điển tiếng Việt 2014). Hoặc là “những phẩm chất sẵn có của con người được bộc lộ ra ở một lĩnh vực nào đó”. Như vậy, năng khiếu là những tố chất sẵn có, bẩm sinh - con người và những tố chất này giúp họ hoàn thành công việc sáng tạo với chất lượng và hiệu quả cao. Có thể nói năng khiếu là dấu hiệu đầu tiên thể hiện khả năng đến với nghề, là bước đệm hình thành phẩm chất nghề nghiệp, thể hiện năng lực rõ rệt và đạt được hiệu quả cao nhất.

Về mặt nhận thức, năng khiếu báo chí được thể hiện ở nhiều cấp độ khác nhau, tựu trung lại là:

Một là tố chất thông minh, năng lực tư duy, có trí lực tốt phát hiện nhanh, có khả năng phán đoán nhanh và chính xác về bản chất và xu hướng vận động của sự kiện, vấn đề đang diễn ra, độ linh hoạt của tư duy, khả năng ứng biến trong những hoàn cảnh phức tạp và ngay tức thời có thể giải thích và giải đáp vấn đề công chúng quan tâm một cách thuyết phục bằng những sự kiện sống động và lý lẽ rành mạch, đó là khả năng chịu được áp lực công việc cao do tính chất lao động nghề nghiệp cường độ cao với nhịp điệu lao động không bình thường, trong sự tác động của các chiều hướng và quan hệ xã hội

Hai là tố chất phát hiện sự kiện và vấn đề khi mới manh nha, phát hiện và liên kết, liên tưởng so sánh mối liên hệ giữa sự kiện với vấn đề nóng hổi mà xã hội đang quan tâm hoặc tiềm ẩn sự quan tâm; biết cách tiếp cận, nghiên cứu, khai thác thông tin - dữ liệu, đặc biệt là khả năng xem xét (quan sát) phát hiện những chi tiết bình thường mà tiêu biểu, đặc trưng để có thể lột tả bản chất sự kiện, vấn đề trong sự so sánh, đối chiếu, lập luận để nêu bật giá trị thông tin và tạo ra sức hút đối với công chúng.

Ba là tố chất giao tiếp hoà nhập nhanh với các cá nhân, tập thể, các nhóm xã hội. Có khả năng thiết và củng cố các mối quan hệ nghề nghiệp, quan hệ công việc việc thu thập và xử lý thông tin - dữ liệu. Trong truyền thông, khả năng hoà nhập nhanh và biết tạo ra những tương tác bình đẳng trong nhóm, trong xã hội nhằm lôi kéo công chúng vào những vấn đề trọng tâm để bàn luận và có khả năng dẫn dắt câu chuyện đến đích đã định là điều hết sức cần thiết.

Bôn là năng lực sáng tạo, thể hiện tác phẩm báo chí (bằng ngôn ngữ chữ viết, ngôn ngữ lời nói hoặc ngôn ngữ, hình ảnh, hoặc là sự kết hợp, hoặc là sự xuất hiện trước công chúng...).

Năm là, là năng khiếu thuyết phục công chúng bằng các phương tiện và phương thức hành nghề, là năng lực thu hút sự đồng thuận, tạo ra trường ảnh hưởng thông qua sản phẩm báo chí - truyền thông cũng như thông qua hoạt động nghề nghiệp hàng ngày.

Năng khiếu báo chí cần có môi trường và điều kiện thể hiện. Đó là môi trường gia đình và xã hội có thể giúp cho việc bộc lộ những tố chất đặc thù này. Năng khiếu có mối quan hệ chặt chẽ với việc học tập, rèn luyện, ý chí hành nghề, ý thức và thái độ hành nghề.

Bên cạnh đó, mỗi loại hình báo chí đòi hỏi các phẩm chất năng khiếu đặc biệt. Chẳng hạn như nhà báo truyền hình, ngoài phẩm chất năng khiếu chung, còn phải có khả năng tư duy sự kiện và vấn đề bằng hình ảnh, kỹ năng xuất hiện, diễn thuyết và trình bày phân tích sự kiện trước đám đông (với khuôn mặt, phong thái... tạo được độ tin cậy và có sức thu phục),... Với báo phát thanh chất giọng và kỹ năng nói, thuyết phục công chúng bằng lời nói, tiếng động và âm nhạc lại không thể thiếu được.

Năng lực hành nghề tác nghiệp

Khái niệm năng lực theo Đại từ điển tiếng Việt, được dùng để chỉ những điều kiện đủ hoặc vốn có để làm một việc gì; khả năng đủ để thực hiện tốt một công việc cụ thể nào đó. Có thể nói năng lực là khả năng, điều kiện chủ quan hoặc tự nhiên sẵn có để thực hiện một hoạt động nào đó, phẩm chất tâm lý và sinh lý tạo cho con người khả năng hoàn thành một loại hoạt động nào đó với chất lượng cao. Thực ra, năng lực không phải tự nhiên sẵn có, mà do học tập, tự rèn luyện và trong điều kiện môi trường nào đó mới có thể bộc lộ và phát huy được. Như vậy, năng lực nhà báo có thể hiểu là những phẩm chất cần và đủ, bảo đảm cho anh ta hoàn thành tốt công việc cụ thể là chức năng phát hiện nguồn tin, thu thập, xử lý và truyền tải thông tin, tình hoàn cảnh và điều kiện nào đó. Nhà báo đòi hỏi những pha chất năng lực chung, nhưng mỗi loại chức danh trong tòa soạn báo chí lại đòi hỏi những phẩm chất năng lực cụ thể, đáp ứng với nhiệm vụ cụ thể được giao. Có năng lực, nhưng để hoàn thành tốt nhiệm vụ - nhất là nhiệm vụ phức tạp, lại cần bảo đảm những điều kiện tối thiểu nào đó.

Năng lực, sở trường và điều kiện, nghiệp là những yếu tố quan trọng khi xem xét, phân tích hiệu quả tác nghiệp của nhà báo.

Tư duy cá nhân

Tư duy, tư chất cá nhân là những tố chất tâm sinh lý... và năng lực riêng có của mỗi người. Tư chất cá nhân là cơ sở hình thành tính cách, phong cách sống và làm việc của mỗi người. Trong quản lý và sử dụng lao động, người quản lý nên biết những tư chất cá nhân của mỗi người. Vấn đề đặt ra là tư chất cá nhân có liên quan gì đến phẩm chất nghề nghiệp của nhà báo?

Do những đặc thù hoạt động nghề nghiệp báo chí, nếu tư chất cá nhân của nhà báo phù hợp với hoạt động nghề nghiệp, anh ta sẽ phát huy được hiệu quả công tác. Nhận biết được tư chất cá nhân của mình, nhà báo sẽ có thể rèn luyện để phát huy những mặt tích cực hoặc hạn chế những tác động ngược chiều so với yêu cầu nghề nghiệp.

Kiến thức, vốn sống

Ở đây có hai khái niệm thường được sử dụng, là tri thức và kiến thức. Tri thức là phạm trù cực kỳ phức tạp, xem xét dưới góc độ triết học, là khó (các nhà triết học cho rằng không thể có thể diễn tả bằng ngôn ngữ). Nhìn nhận dưới góc độ triết học, có trường phái biểu diễn khái niệm tri thức bởi ba thành phần có liên hệ với nhau là tri thức, hoạt động, sản phẩm tạo ra bởi hoạt động. Trong đó, tri thức đóng vai trò chỉ dẫn, hoạt động là thực hiện và sản phẩm như là kết quả của chỉ dẫn. Có nhà khoa học xác định thuộc tính Cơ bản đem lại khả năng tự suy nghĩ và hành động của các vật thể có tri thức là: vật thể có tri thức thu nhận và xử lý thông tin; không thể đoán trước được hành động của vật thể có tri thức; vật thể có tri thức thì có tính tự do ý chí (Autonomy - tính tự chủ).

Tuy nhiên, tất cả các học thuyết biểu diễn tri thức đều không diễn tả được tri thức một cách hoàn chỉnh. Nó chỉ là hình chiếu của tri thức, qua đó người ta có thể cảm nhận được tri thức, chứ nó không phải là bản thân tri thức.

Trên đây là cách tiếp cận khái niệm tri thức theo cách tiếp cận hàn lâm. Tiếp cận từ góc độ phổ thông, khái niệm tri thức thông thường được coi là những gì mà bạn đã học. Với tư cách là những hiểu biết có tính chất cơ bản và hệ thống về tự nhiên và xã hội, tri thức là cơ sở nền tảng giúp cho nhà báo có thể nhận thức các sự kiện là vấn đề thời sự một cách hữu ích cho nghề nghiệp. Từ

góc độ này, tri thức hay kiến thức đều là những yêu cầu căn bản để hình thành nhân cách con người - nhất là người tri thức và kỹ năng lao động.

Đối với nghề nghiệp báo chí, theo thực tế hoạt động, tri thức của nhà báo cần có có thể tổng hợp lại những dạng sau:

Tri thức bách khoa tổng hợp về tự nhiên và xã hội. Loại tri thức bách khoa này không chỉ giúp nhà báo hình thành phong văn hóa với tư cách là nhà văn hóa, nhà hoạt động chính trị - xã hội,... mà còn giúp anh ta phát hiện, cắt nghĩa và lý giải, về mối quan hệ của sự kiện và vấn đề thông tin trong những quan hệ đang đặt ra.

Bên cạnh đó, tri thức của nhà báo còn là kiến thức về lĩnh vực đề tài mà anh ta chuyên tâm theo dõi, như kinh tế - tài chính - chứng khoán hay nông nghiệp - nông thôn, hay văn hóa - giáo dục,... Lĩnh vực kiến thức này đòi hỏi nhà báo nên có cả kiến thức cơ bản về khoa học - công nghệ kiến thức quản lý, kiến thức thực tiễn liên quan đến lao động và công chúng. Có ý kiến cho rằng, yêu cầu kiến thức về lĩnh vực này, nhà báo phải sành được và trở thành chuyên gia cho tổng biên tập, nhất là kiến thức thực tiễn; buộc anh ta phải “biết tất cả về một cái gì đó”.

Hơn nữa, tri thức còn là kiến thức về nghề nghiệp báo chí. Đó là những hiểu biết cơ bản về lịch sử và lý luận báo chí, về những vấn đề có tính quy luật, quy tắc - nguyên tắc hành nghề và kỹ năng tác nghiệp, về vai trò và vị thế xã hội của báo chí và nhà báo trong xã hội, về pháp luật và đạo đức nghề nghiệp,... Khi vào nghề, nếu được trang bị những kiến thức cơ bản về nghề, nếu có năng khiếu và năng lực tương thích, nhà báo sẽ có cơ sở phát huy tốt hơn, nhanh và bền vững hơn.

Tri thức hay kiến thức có được thông qua nhiều con đường. Đó có thể là được cung cấp một cách cơ bản và hệ thống nhà trường - thường nói đến trường đại học, tự học trong sách vở và học trong môi trường xã hội - nghề nghiệp. Đối với nhà trường học cuộc đời là quan trọng nhất, thường xuyên liên thực tế, thiết dụng và hiệu quả nhất.

Bên cạnh những tri thức cần có để tác nghiệp, nhà báo cần phải có một số phẩm chất nghề nghiệp báo chí khác như: Kỹ năng, kinh nghiệm, trách nhiệm xã hội, đạo đức nghề nghiệp...

Kỹ năng và kinh nghiệm

Kỹ năng có thể hiểu là khả năng vận dụng những vấn đề lý thuyết vào quá trình tác nghiệp, là những thao tác nghề nghiệp quá trình thu thập và xử lý thông tin. Đối với nhà báo, kỹ năng là những hành vi, thao tác nghề nghiệp hàng ngày từ việc nắm tình hình chung và tình hình cụ thể lĩnh vực được phân công theo dõi, phát hiện và tiếp cận nguồn tin, giao tiếp, khai các thông tin - dữ liệu,... đến viết bài và nghe ngóng dư luận xã hội. Khác với nhiều nghề nghiệp khác, nghề báo đòi hỏi sử dụng kỹ năng tác nghiệp trong những môi trường và điều kiện không lặp lại, cả môi trường tự nhiên và xã hội - tâm lý, tâm trạng..., thậm chí với áp lực cao từ các mối quan hệ lợi ích và các thế lực khác nhau. Kỹ năng nghề nghiệp nhà báo đối với các loại hình báo chí vừa có những điểm chung, tương đồng, và nhiều điểm khác biệt do đặc điểm loại hình chi phối và đòi hỏi.

Kinh nghiệm hoạt động là điều hiểu biết, có được do tiếp xúc với thực tế, do từng trải và có thể áp dụng cho công việc ở lĩnh vực nào đó. Kinh nghiệm nghề nghiệp là những hiểu biết có được, thu được từ quá trình sống, lao động tác nghiệp, là những trải nghiệm trong thực tế hoạt động nghề nghiệp. Có kinh nghiệm đơn lẻ của cá nhân, có kinh nghiệm chung của tòa soạn hay của thế hệ nhà báo; có kinh nghiệm trải nghiệm qua nhiều năm hành nghề, lại có kinh nghiệm qua việc giải quyết tình huống, sự kiện hay vấn đề cụ thể; đột xuất... Có kinh nghiệm nghề nghiệp của bản thân, có kinh nghiệm của đồng nghiệp. Có kinh nghiệm nghề nghiệp sẽ giúp cho nhà báo tự tin hơn trong hoạt động. Muốn có kinh nghiệm, cần chú ý, biết và thường xuyên tổng kết kinh nghiệm hoạt động. Cùng công tác một số năm hành nghề như nhau, nhưng ai có nhiều trải nghiệm và có ý thức tổng kết kinh nghiệm, biết học hỏi kinh nghiệm của người khác sẽ bồi đắp nhanh cho kho kiến thức - kinh nghiệm của mình để hình thành bản lĩnh nghề nghiệp.

Rèn luyện kỹ năng hành nghề, biết tổng kết kinh nghiệm bản thân và học hỏi kinh nghiệm người khác, học hỏi để nâng cao trình độ về mọi mặt là công việc và đòi hỏi suốt đời của nhà báo - với tư cách là nhà hoạt động chính trị - xã hội, nhà văn hóa - truyền thông.

Đối với nhà báo, trách nhiệm xã hội là yêu cầu khách quan đòi hỏi từ các mối quan hệ thuộc về bốn phạm nghĩa vụ xã hội của báo chí. Trách nhiệm xã hội là phạm vi bắt buộc hình thành nghề nghiệp báo chí. Bởi vì, báo chí ra đời bắt nguồn từ nhu cầu xã hội và để giải quyết những vấn đề xã hội liên quan đến cộng đồng. Nói cách khác, trách nhiệm xã hội của nhà báo vừa là đòi khách quan

của xã hội, của cộng đồng, vừa là nhu cầu tự thân của nhà báo. Nhận thức sâu sắc, tự giác về trách nhiệm xã hội, trách nhiệm của Đảng và nhân dân sẽ giúp nhà báo bồi đắp bản lĩnh chính trị - xã hội - nghề nghiệp, nhanh chóng phát hiện chủ đề và đề tài cho bài viết và viết với dũng khí, bản lĩnh và cảm xúc nhiệt thành.

Đạo đức nghề nghiệp có thể được hiểu là chuẩn mực đối với các mối quan hệ cụ thể trong quá trình tác nghiệp báo. Đảm bảo được đạo đức nghề nghiệp, nhà báo cần có tính trung thực trong quá trình hoạt động báo chí, trong việc sản xuất thông tin báo chí.

Tính trung thực được thể hiện ở những cấp độ và phụ thức khác nhau trong hoạt động nghề nghiệp. Tính trung thực vừa là thể hiện sự nhận thức tự giác về nó và thái độ hành nghề ngay khi bước vào nghề, nhưng cũng là kết quả của quá trình rèn luyện, tu dưỡng, phấn đấu không ngừng nghỉ của mỗi người.

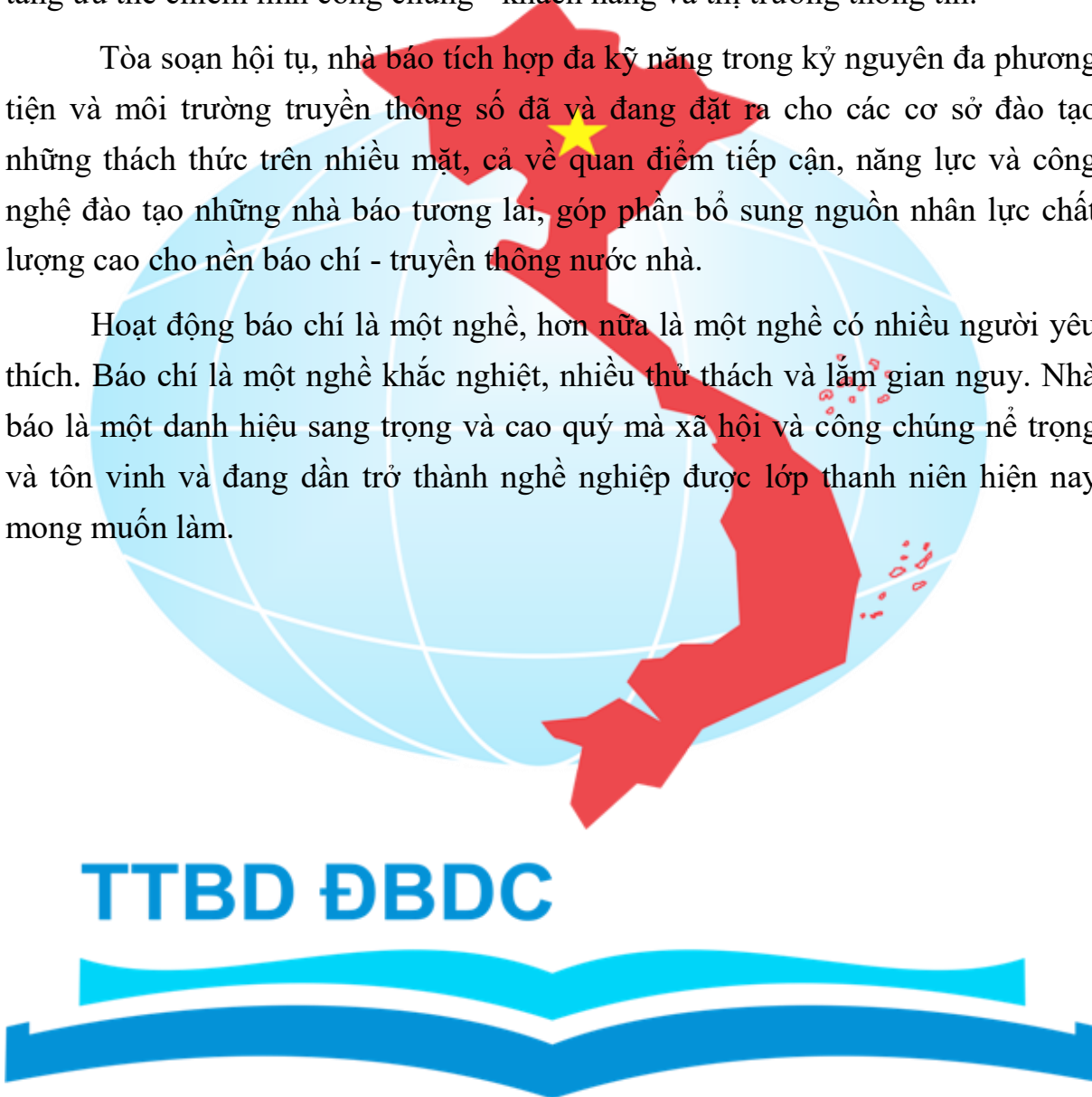
Với sự phát triển của công nghệ thông tin, nhất là công nghệ số hóa, đời sống báo chí đang hình thành những Cơ quan báo chí tổng hợp. Theo đó, cùng một tòa soạn, cơ quan truyền thông sản xuất nhiều loại hình báo chí truyền thông như báo in, phát thanh, truyền hình, báo mạng.... Mô hình tòa soạn hội tụ đã làm thay đổi cách thức nhà báo làm tin, viết bài, nhất là cách thức tòa soạn báo chí huy động, khai thác, kết nối các nguồn tin và nguồn lực xã hội trong xã hội thông tin phục vụ quá trình sản xuất tin tức, và nó làm thay đổi cung cách công chúng tiếp nhận sản phẩm báo chí.

Trước đây, mỗi nhà báo được đào tạo hay tự đào tạo chỉ để làm một hay một số phần việc để làm ra sản phẩm riêng rẽ: báo in, báo phát thanh, truyền hình hay báo mạng điện tử. Khi có nhu cầu chuyển đổi công việc sang loại hình báo chí khác, cán sự học hỏi bổ sung. Ngày nay, nhà báo cần năng động, một lúc thực hiện 3-4 công việc khác nhau. Tức là mỗi nhà báo cần phải nắm được, tác nghiệp được trong môi trường truyền thông số cho các loại hình báo chí, sản xuất ra được sản phẩm truyền thông đa phương tiện (multimedia). Đồng thời, công chúng cũng tiếp nhận sản phẩm báo chí truyền thông không đơn lẻ, chậm chạp, mà cùng thưởng thức sản phẩm đa phương tiện, cùng trao đổi, giao lưu và tương tác trên các forum trực tuyến, trên các mạng xã hội và chương trình trực tiếp thông qua các đường link không chỉ với nhà báo, mà cả với các nhân vật trong cuộc và các nhóm công chúng khác theo nhu cầu.

Những công việc tiếp nối liên tục với áp lực cao như thế đòi hỏi nhà báo (hay êkíp) xử lý một cách thông thạo, chuyên nghiệp nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công chúng đối di sản phẩm báo chí - truyền thông online - multimedia. Mặt khác, trong quá trình toàn cầu hóa, trong môi trường internet và truyền thông số, hoạt động báo chí ngày càng phải kết hợp đi mạng xã hội và truyền thông xã hội cũng như đa dạng hóa phương thức tác động mới có thể gia tăng ưu thế chiếm lĩnh công chúng - khách hàng và thị trường thông tin.

Tòa soạn hội tụ, nhà báo tích hợp đa kỹ năng trong kỷ nguyên đa phương tiện và môi trường truyền thông số đã và đang đặt ra cho các cơ sở đào tạo những thách thức trên nhiều mặt, cả về quan điểm tiếp cận, năng lực và công nghệ đào tạo những nhà báo tương lai, góp phần bổ sung nguồn nhân lực chất lượng cao cho nền báo chí - truyền thông nước nhà.

Hoạt động báo chí là một nghề, hơn nữa là một nghề có nhiều người yêu thích. Báo chí là một nghề khắc nghiệt, nhiều thử thách và lắm gian nguy. Nhà báo là một danh hiệu sang trọng và cao quý mà xã hội và công chúng nể trọng và tôn vinh và đang dần trở thành nghề nghiệp được lớp thanh niên hiện nay mong muốn làm.



TTBD ĐBDC